

Lai Châu, ngày 22 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.02**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02;

Để đảm bảo nguyên tắc tuân thủ luật pháp, công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông, đồng thời để đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 năm 2025. Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 theo các quy định sau:

I. Mục tiêu:

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

II. Nguyên tắc, phương thức bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

1. Nguyên tắc bầu cử:

- 1.1 Bầu cử đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- 1.2 Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/người được ủy quyền dự họp.
- 1.3 Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông được sử dụng 01 phiếu bầu và số phiếu bầu tương ứng với số cổ đông uỷ quyền (nếu có).
- 1.4 Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phương thức bầu cử:

- 2.1 Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số cổ phiếu

bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- 2.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng viên được lựa chọn. Tuy nhiên, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được bầu cho tối đa số lượng 03 ứng viên HĐQT/BKS trên tổng số ứng cử viên HĐQT/BKS.

VD:

a) Cổ đông sở hữu 100 cổ phần trong công ty, ĐHĐCĐ sẽ bỏ phiếu bầu ra 03 thành viên HĐQT;

b) Cổ đông sẽ có: $100(CP) \times 3(TV\ H\dot{H}Q\dot{T}\ \text{được}\ \text{bầu}) = 300\ \text{phiếu}\ \text{bầu}$.

c) Cổ đông có thể dồn hết 300 phiếu bầu cử trên cho 01 ứng viên hoặc chia 300 phiếu bầu cho các ứng viên (nhưng số ứng cử viên được chia phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc = 03) sao cho tổng số phiếu bầu = hoặc < 300.

d) Ví dụ tương tự đối với bầu cử thành viên Ban kiểm soát.

3. **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu**

- 3.1 Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp một Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát, trên đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và tổng số phiếu bầu của cổ đông tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách các ứng viên được đề cử vào HĐQT/BKS. Phiếu được đóng dấu của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02.

- 3.2 Trên mỗi tờ phiếu bầu, cổ đông/người được ủy quyền dự họp được lựa chọn tối đa 03 ứng viên HĐQT/BKS.

- 3.3 Các phiếu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

a) Ghi thêm nội dung khác vào phiếu;

b) Gạch tên các ứng cử viên;

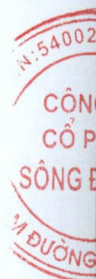
c) Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát hành ra có đóng dấu treo của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm các nội dung khác ngoài quy định của phiếu bầu;

d) Phiếu trắng;

e) Tổng số cổ phần tín nhiệm cho các ứng cử viên cao hơn số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/người được ủy quyền dự họp.

- 3.4 Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

- 3.5 Cách ghi phiếu bầu:



a) Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

+ Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

+ Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

b) Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để nhận lại phiếu bầu cử mới và nộp lại phiếu bầu cử cũ.

III. Ban kiểm phiếu:

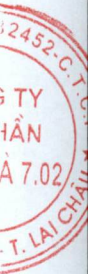
1. Ban Kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - a) Hướng dẫn, điều khiển việc bầu cử theo qui định này;
 - b) Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật, nếu sai phạm Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm;
 - c) Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội, sau đó thực hiện niêm phong tất cả phiếu bầu cử;
3. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử HĐQT, BKS.
4. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
5. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
6. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

IV: Nguyên tắc trúng cử:

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp.
2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao nhất.

V: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số



và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên HĐQT, BKS Người trúng cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

VI. Hiệu lực thi hành:

1. Quy chế này đã được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông có mặt tại Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.
2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.
3. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa đoàn Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Nhuận